

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HSST
Ngày: 28 - 03 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Bích Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/HSST, ngày 13 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/5/1991, tại xã Thạch C, T, Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn Đồng Tiến, xã Thạch C, T, Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Bố: Nguyễn Ngọc Chung – sinh năm 1962; Mẹ: Bùi Thị Dinh – sinh năm 1961; Có vợ : Bùi Thị Nga; có 04 con: Lớn sinh năm 2008 , nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, Tiền sự : Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2022 cho đến nay. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 18/12/2022 Nguyễn Đình N – sinh năm 1991, trú tại thôn Đồng Tiến, xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn V - sinh năm 1980, trú tại thôn Xuân Long, xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) vào ngày 18/11/2022 tại thôn Đồng Tiến, xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình N đã khai nhận: Do bản thân N là người

nghiện ma túy nên vào sáng ngày 18/11/2022, N một mình đi nhờ xe của người qua đường (không quen biết) đến khu vực giáp danh giữa thôn Đồng Tiến, xã Thạch C, huyện T với xã Cẩm Tú, huyện C, tỉnh Thanh Hóa để tìm mua ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khi đến khu đập nước hai dòng thuộc thôn Đồng Tiến, xã Thạch C, huyện T thì gặp một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Qua trao đổi, N mua được của người này 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy N về nhà mình tại thôn Đồng Tiến, xã Thạch C, huyện T lấy gói ma túy vừa mua được ra sử dụng một phần, phần còn lại N gói lại bằng mảnh giấy màu vàng trong bao thuốc lá và cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và có ai hỏi mua thì bán để kiếm lời. Vào khoảng 15 giờ ngày 18/11/2022 khi N đang ở thôn Đồng Tiến, xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa thì có Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn T1 đều trú tại thôn Xuân Long, xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa đến gặp N. Gặp nhau Nguyễn Văn V trực tiếp hỏi mua ma túy với N, đang sẵn có ma túy trong người nên N đã đồng ý bán cho V 01 (một) gói ma túy (Heroine) với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy thì Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn T1 đi đâu N không biết. Do không có công ăn việc làm nên ngày 19/11/2022 N đi đến tỉnh Quảng Ninh để làm thuê.

Vào tối ngày 18/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã bắt quả tang Nguyễn Văn T – sinh năm 1989, trú tại thôn Đồng Tiến, xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa đang có hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn V tại thôn Đồng Tiến, xã Thạch C, huyện T. Trong quá trình làm việc Nguyễn Văn V khai nhận trước đó vào khoảng 15 giờ ngày 18/11/2022 V đã cùng với Nguyễn Văn T1 mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy của Nguyễn Đình N để sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã triệu tập N để làm rõ hành vi trên.

Do nhận thức được hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn V vào 15 giờ ngày 18/11/2022 là sai, vi phạm pháp luật nên đến ngày 18/12/2022 Nguyễn Đình N đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Về người bán ma túy cho Nguyễn Đình N, N khai không quen biết, không rõ danh tính, nhân thân, đặc điểm nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định hiện tại bị cáo Nguyễn Đình N không có tài sản gì có giá trị.

Đối với Nguyễn Văn V là người mua ma túy của N để sử dụng, quá trình điều tra V khai đã sử dụng hết nên không xác định được lượng ma túy mà V đã mua. Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn V và phiếu xác định tình trạng nghiện của V xác định V đã vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Cơ quan điều tra Công an huyện T đã có công văn trao đổi với Công an xã Thạch C tham mưu cho Chủ tịch UBND xã Thạch C ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Không

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSTT, ngày 13/03/2023, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện T, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Đình N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

* Phần tranh tụng tại phiên tòa:

- Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ N quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; xử phạt Nguyễn Đình N từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 18/12/2022).

Kết quả xác minh về tài sản thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản và thu nhập nên đại diện VKSND đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị truy thu số tiền bị cáo hưởng lợi từ việc bán ma túy.

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn V. Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng mô tả về hành vi phạm tội của bị cáo.

Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của bị cáo và người liên quan, người làm chứng HĐXX có đủ cơ sở chứng minh vào sáng ngày 18/11/2022 bị cáo đã mua ma túy loại Heroine ở đập nước thôn Đồng Tiến, xã Thạch C với giá 200.000 đồng về sử dụng một ít, số còn lại bị cáo cất trong người, đến khoảng 15 giờ cùng ngày bị cáo gặp Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn T1. V là người đứng ra giao dịch mua ma túy với bị cáo, bị cáo đồng ý bán cho V số ma túy còn lại mà bị cáo vừa mua được với giá 200.000 đồng. Số tiền trên bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết. Tới cùng ngày cơ quan điều tra đã bắt quả tang Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn T1 về hành vi mua bán ma túy với đối tượng khác, biết không trốn tránh được hành vi phạm tội của mình nên ngày 18/12/2022 bị cáo ra đầu thú tại cơ quan điều tra khai báo hành vi phạm tội. Căn cứ lời khai của bị cáo và những người liên quan, người làm chứng. HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội trên là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, sau khi phạm tội ra đầu thú tại cơ quan pháp luật nên HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi, mà còn là tiền đề và điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác trong xã hội. Do đó, HĐXX xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích và phòng ngừa cảnh tỉnh những người khác định bước chân vào con đường phạm tội.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai số ma túy bị cáo bán cho V là của bị cáo mua của đối tượng không quen biết ở địa điểm không có người chứng kiến. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào xác định người bán ma túy cho bị cáo nên không đủ cơ sở mở rộng điều tra vụ án.

[5]. Về hình phạt tiền bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh điều kiện tài sản hiện tại của bị cáo xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Số ma túy bị cáo bán cho Nguyễn Văn V, V đã sử dụng hết nên không thu được vật chứng trong vụ án.

[7]. Đối với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) bị cáo bán ma túy cho V bị cáo đã sử dụng hết số tiền này nên cần truy thu của bị cáo để sung quỹ nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình N 30 (ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 18/12/2022).

Áp dụng: khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Truy thu bị cáo Nguyễn Đình N 200.000đ để sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện T;
- Đội THAHS công an T;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà

Bùi Thị Bích Thủy

Lê Văn Quân